UBND HUYỆN KRÔNG NÔ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS QUẢNG PHÚ** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-THCSQP *Quảng Phú, ngày 25 tháng 9 năm 2021*

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020 – 2021**

**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022**

Năm học 2020 – 2021 năm học thực hiện chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của bộ chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn kết các cuộc vận động “ Hai không”; “ Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”

Thực hiện chủ đề năm học 2020 – 2021 “ Năm học tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục” của Bộ GD&ĐT và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2019 – 2020 của Phòng GD&ĐT Krông Nô, trường THCS Quảng Phú đã triển khai và thực hiện nhiệm vụ năm học đạt kết quả như sau:

1. **PHẦN TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020 – 2021:**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1. Thuận lợi và khó khăn:**

**1.1. Thuận lợi.**

- Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và các tổ chức đoàn thể ở địa phương rất quan tâm đến việc học tập của con em. Công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương từng bước được toàn dân hưởng ứng; Ban ĐD Cha mẹ học sinh hỗ trợ tích cực cùng với ngân sách nhà nước để đầu tư, sữa chữa cơ sở vật chất, chăm lo đến việc học tập của con em đã góp phần giúp nhà trường từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học của thầy và trò ngày một tốt hơn.

- Sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của lãnh đạo Phòng Giáo dục & Đào tạo Krông Nô là yếu tố hết sức thuận lợi đối với CB-GV-CNV nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên ổn định về số lượng, đa số đảm bảo được mức tối thiểu về yêu cầu chất lượng chuyên môn. Hầu hết cán bộ, giáo viên có tinh thần trách nhiệm với công việc, có ý thức xây dựng nhà trường.

- Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của BGH đã đi vào nề nếp, khoa học, sáng tạo và thực chất hơn… đảm bảo cho sự phát triển bền vững của nhà trường.

- Cơ sở vật chất được bổ sung tương đối đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu giảng dạy và học tập của học sinh cũng như yêu cầu của trường chuẩn quốc gia.

**1.2. Khó khăn.**

- Trường THCS Quảng Phú là có trụ sở đóng trên địa bàn xã Quảng Phú là xã đời sống kinh tế, văn hóa xã hội của nhân dân còn thấp, trình độ dân trí không đồng đều giữa các vùng; ở các vùng xa còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn, giao thông đi lại khá khó khăn, khoản cách từ nhà đến trường xa nhất trên 20km… đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Dân số trên địa bàn tăng nhanh về mặt cơ học, tình trạng dân di cư tự do ngày một nhiều làm ảnh hưởng không ít đến tình hình phát triển giáo dục của nhà trường.

- Do tác động của quá trình phát triển KT – XH, của cơ chế kinh tế thị trường đã tác động đến một bộ phận học sinh của nhà trường và hệ quả là một bộ phận học sinh ý thức học tập chưa cao, thích đua đòi, ăn chơi, không chịu khó học tập dẫn đến tỷ lệ học sinh yếu, kém vẫn còn, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số.

- Phụ huynh còn khoán trắng cho nhà trường, một bộ phận nhỏ phụ huynh đi làm xa ít có điều kiện cùng nhà trường tham gia giáo dục học sinh nên chất lượng giáo dục chưa cao.

- Đội ngũ giáo viên chưa thật đồng đều về năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm. Đặc biệt là kỹ năng xử lý các tình huống sư phạm trong quá trình giảng dạy còn chưa cao.

- Về cơ sở vật chất trong những năm qua tuy được huyện đầu tư, nhưng xét về mặt bằng chung vẫn thiếu so với quy định, cụ thể thiếu phòng học phải học 2 ca ảnh hưởng đến công tác phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi; thiếu phòng đa năng, phòng học bộ môn, nhà hiệu bộ, phòng đọc cho học sinh và giáo viên…

**2. Quy mô phát triển trường lớp và đội ngũ:**

**2.1**. **Quy mô phát triển trường lớp:**

- Toàn trường gồm 13lớp; tổng số học sinh 438 em trong đó học sinh dân tộc thiểu số là 112 em, học sinh chuyển trường 22 em, học sinh bỏ học 4 em.

- Duy trì các xã đạt chuẩn phổ cập THCS; Xây dựng kế hoạch phổ cập GDTHCS giai đoạn 2021 – 2025.

**2.2. Đội ngũ:**

**-** Tổng số CBGVNV: 30 đồng chí

Trong đó: - BGH: 2

- TPTĐội: 1

- Giáo viên: 24

- Nhân viên: 3 kế toán:1; thư viện:1; bảo vệ:1hợp đồng .

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021:**

**1. Kết quả triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua:**

- Nhà trường triển khai đến CBGVNV từ đầu năm học đã được hưởng ứng và thực hiện tích cực các cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Trong năm học, nhiều giáo viên đạt được thành tích tốt như có nhiều học sinh giỏi cấp huyện và các cuộc thi khác. Một số CBNV đang tiếp tục theo học lớp đại học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Phong trào thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Hai không” với bốn nội dung nên hạn chế học sinh yếu

- Công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo đúng hướng dẫn của Phòng GD & ĐT. Hàng tháng các tổ chuyên môn đánh được các mặt làm được, tồn tại làm căn cứ để Hội đồng thi đua – khen thưởng xem xét cho mỗi học kì và cả năm học. Căn cứ vào kết quả bình xét để đề nghị cấp trên khen thưởng cuối năm học.

- Thực hiện tốt phong trào thi đua xây dựng “trường học thân thiện, học sinh tích cực” thực hiện thường xuyên công tác vệ sinh khuôn viên nhà trường sạch sẽ, tích cực chăm sóc, trồng thêm cây xanh, đảm bảo khuôn viên trường xanh - sạch - đẹp.

- Nhà trường xây dựng nội quy trường, lớp phù hợp trong năm học CBGVNV và học sinh thực hiện khá tốt.

- Nhà trường phối hợp với công đoàn và các đoàn thể tổ chức nhiều hoạt động vui chơi, trò chơi dân gian, hội thi văn nghệ chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn đặc biệt ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; tổ chức thi “rung chuông vàng” giữa các khối lớp... nhằm ôn lại kiến thức các môn học và tạo sân chơi bổ ích cho học sinh.

**2. Công tác chuyên môn:**

- Triền khai và chỉ đạo việc thực hiện các văn bản chỉ đạo triển khai nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Krông Nô.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy-học và cách thức kiểm tra đánh giá theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và đánh giá giáo viên theo công văn 112/SGDĐT-GDTrH.

- Từng bước thực hiện đổi mới công tác soạn giáo án theo công văn 112

- Giáo viên lên lớp có hồ sơ giáo án đầy đủ, soạn giảng kịp thời theo đúng phân phối chương trình và nội dung giảm tải quy định. Tích cực dự giờ thăm lớp học hỏi kinh nghiệm để nâng cao tay nghề.

- Thực hiện công tác kiểm tra toàn diện và chuyên đề theo kế hoạch đề ra từ đầu năm học.

- Thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh khá giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém.

**3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất:**

- Tiếp tục sử dụng và bảo vệ tốt tài sản hiện có, quán triệt HS bảo vệ tài sản chung

- Làm mới trên 200m2  đường đi bằng xi măng, nhà xe diện tích 98 m2 hỗ trợ các hoạt động dạy học, giáo dục từ nguồn huy động tự nguyện của cha mẹ học sinh trong năm học.

**4. Công tác khác:**

- Nhà trường thực hiện đúng nghị quyết lãnh đạo của Chi bộ, hội đồng trường.

- Nhà trường phối hợp với các đoàn thể xây dựng kế hoạch hoạt động và cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý và hoạt động dạy học như công tác chỉ đạo, trao đổi thông tin hai chiều giữa Ban giám hiệu và CBGVNV; soạn giáo án và quản lí học sinh...

- Tiếp tục duy trì kết quả phổ cập GD - CMC, hạn chế tỷ lệ học sinh bỏ học so với các năm học trước.

- Thực hiện các hoạt động ngoại khoá, lồng ghép và tích hợp vào các môn học để giáo dục cho các em kiến thức về môi trường, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, kỷ năng sống, bảo vệ môi trường...

- Nhà trường thực hiện tốt việc khám sức khoẻ định kỳ cho học sinh vào đầu năm học.

- Chú trọng công tác giáo dục học sinh dân tộc thiểu số, nhất là học sinh có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn.

- Công tác xã hội hóa giáo dục: Thực hiện có hiệu quả việc huy động các nguồn quỹ tài trợ, thỏa thuận từ phụ huynh để làm nhà xe, đường đi xi măng;

- Kết hợp công đoàn, Đội tiếp tục vận động kinh phí ủng hộ học sinh có hoàn cảnh khó khăn để có điều kiện học tập.

**5. Xếp loại tập thể**:

- Nhà trường: HT tốt nhiệm vụ; đạt danh hiệu lao động tiên tiến cấp huyện

- Chi bộ: vững mạnh

- Công đoàn: Hoàn thành tốt

- Liên đội: xuất sắc

**6. Kết quả thi đua của CB,GV,NV và học sinh:**

**6.1. Xếp loại CB,GV,NV giáo viên**

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: HTT nhiệm vụ

- Về cán bộ, giáo viên: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ..., hoàn thành tốt ...

- UBND huyện khen 17 đ/c (3 đ/c CSTĐ cơ sở và 14 đ/c lao động tiên tiến)

- Liên đoàn lao động huyện khen 01 đ/c

- SKKN: 10 giải gồm 3 giải B, 7 giải C

**6.2. Xếp loại hai mặt giáo dục học sinh**

**6.2.1. Xếp loại hạnh kiểm (438HS)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Xếp loại | Tổng cộng | Tỷ lệ % |
|
| Tốt | 371 | 84,70 |
| Khá | 64 | 14,62 |
| Trung bình | 3 | 00,68 |

**6.2.2. Xếp loại học lực (438HS)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Xếp loại | Tổng cộng | Tỷ lệ % |
|
| Giỏi | 36 | 8,22 |
| Khá | 161 | 36,76 |
| Trung bình | 236 | 53,88 |
| Yếu | 5 | 1,14 |

Lên lớp hẳn 433/438 đạt tỉ lệ 98,86% thi lại trong hè 5 em chiếm 1,14%

Học sinh giỏi văn hóa lớp 8,9 cấp huyện: 12 em

- Khối 9: 6 em (Ngữ văn: 01 KK; Anhvăn: 01KK; Vật lý: 01KK; Địa lý: 03KK)

- Khối 8: 6 em (Địa : 02(Giải nhì: 01,KK: 01);

Thi hùng biện tiếng anh: đạt 2 giải KK

Sản phẩm Khoa học kỷ thuật: đạt 01giải kk cấp huyện

Sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên : được công nhận 01 sản phẩm đạt cấp huyện

**III. ĐÁNG GIÁ CHUNG:**

**1. Ưu điểm.**

- Hoạt động chuyên môn của Nhà trường luôn được chú trọng, các tổ chuyên môn

thực hiện tốt việc dự giờ xếp loại, dự giờ rút kinh nghiệm, kiểm tra đánh giá tay

nghề giáo viên. Tất cả giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng, 100% cán bộ giáo viên của trường đều biết sử dụng máy vi tính, truy cập internet. Việc bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên được thực hiện thường xuyên thông qua các tiết dự giờ, thao giảng và các chuyên chuyên đề cấp trường.

- Thực hiện tốt việc bồi dưỡng kiến thức cho học sinh yếu, kém và học sinh khá giỏi ở tất cả các khối lớp, do đó chất lượng giáo dục được nâng lên, tăng số lượng HS giỏi cấp huyện. Học sinh tham gia đầy đủ các phong trào của các cấp đề ra như: thi học sinh giỏi cấp huyện, thi các môn qua mạng… đạt kết quả khả quan.

- Nguồn nhân lực và cở sở vật chất của trường ngày càng phát triển, đáp ứng được

việc nâng cao chất lượng giáo dục trong những năm tới theo chỉ đạo của Phòng

Giáo Dục – Đào Tạo .

- Chi bộ nhà trường năng động trong chỉ đạo, điều hành hoạt động của Nhà trường, luôn có kế hoạch bồi dưỡng đảng viên, quần chúng trở thành những cá nhân có phẩm chất chính trị đạo đức và chuyên môn nghiệp vụ tốt, số lượng đảng viên của chi bộ trường tăng lên hàng năm, đến nay đã có 15 đảng viên (đạt: 51,72 %).

- Nhà trường và các đoàn thể trong nhà trường phối hợp tốt trong việc thực hiện các cuộc vận động của ngành nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học..

- Công đoàn và Đội TN tích cực trong việc thực hiện các phong trào của ngành, của địa phương, của trường như: thể dục thể thao – văn nghệ, ngoại khóa giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục kỹ năng sống, kỷ năng phòng chống xâm hại tình dục trẻ em, an toàn giao thông, các tệ nạn xã hội… góp phần thực hiện tốt phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Việc phối hợp với chính quyền địa phương để thực hiện nhiệm vụ của ngành

tương đối đồng bộ.

- Công tác xã hội hóa giáo dục cũng được nhà trường đặc biệt quan tâm, kết quả đạt được khả quan như làm đường xi măng, nhà xe cho học sinh, ủng hộ học sinh có hoàn cảnh khó khăn…

**2. Hạn chế, thiếu sót .**

- Năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, còn một ít giáo viên

hạn chế về kinh nghiệm giảng dạy. Việc đổi mới phương pháp dạy học chưa đạt kết quả như mong muốn. Sinh hoạt chuyên đề của các tổ chuyên môn chủ yếu để đối phó chưa thực sự thực đem lại hiệu quả trong giảng dạy

- Cơ sở vật chất còn hạn chế chưa đủ phòng để học 1 ca/ngày, chưa có phòng chức năng, phòng bộ môn chưa có bàn ghế theo quy định, phòng làm việc và các phòng khác còn tạm bợ dùng chung phòng, tường rào bao quanh chưa khép kín

- Mua sắm thiết bị dạy học còn hạn chế

- Số lượng học sinh giỏi các cấp còn ít chưa đầy đủ các môn và chất lượng chưa cao

1. **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 – 2022**

**I. NHIỆM VỤ CHUNG:**

Thực hiện kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 01/9/2016 về thực hiện chương trình số 51-CTr/HU ngày 05/01/2015 của huyện uỷ Krông Nô về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khoá XI “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Thực hiện Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Thực hiện 5512/BGDDT-GDTrH ngày 18/12/2020 V/v việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Thực hiện 2613/BGDDT-GDTrH ngày 23/6/2021 V/v triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Thực hiện hướng dẫn số 1407/HD-SGD ĐT-GDTrH ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2021-2022;

Thực hiện công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH, ngày 16/9/2021, về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022;

Thực hiện hướng dẫn số 19/HD-PGDĐT, ngày 21/9/2020 của Phòng giáo dục và Đào tạo Krông Nô về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học cơ sở, năm học 2021 – 2022.

Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học cho học sinh; tăng cường kĩ năng thực hành, vận dụng những kiến thức đã học thực tiễn cuộc sống.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng CNTT truyền thông trong dạy học và giáo dục.

Triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Triển khai có hiệu quả nội dung hoạt động ngoại khoá và phong trào Đội, quan tâm đến việc giáo dục nhân cách, đạo đức, kỹ năng sống cho HS. Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Duy trì phổ cập giáo dục THCS và phân luồng học sinh sau THCS. Tăng cường việc dạy bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém.

Tổ chức các cuộc thi nhằm phát triển thể chất, năng lực, trí tuệ cho học sinh để chào mừng các ngày lễ lớn trong năm như: thể dục, thể thao, văn nghệ...; tham gia đầy đủ các cuộc thi do cấp trên tổ chức.

Thực hiện có hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

Giữ gìn tốt vệ sinh môi trường, bảo vệ, chăm sóc tốt hệ thống vườn hoa, cây bóng mát đảm bảo trường xanh, sạch, đẹp hàng ngày; hạn chế học sinh ăn quà vặt, xả rác thải nhựa và tiến tới thực hiện trường học không rác thải nhựa.

Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, tuyệt đối không lơ là, chủ quan, luôn chủ động trong mọi tình huống; giáo viên luôn chuẩn bị sẵn sàng cho phương án dạy và học trực tuyến khi dịch bệnh diễn biến phức tạp (thực hiện học sinh ngừng đến trường chứ không ngừng học tập).

Tiếp tục thực hiện tự đánh giá KĐCLGD – trường chuẩn.

Thực hiện chương trình giáo dục STEM cho tất cả các khối lớp, tiếp tục kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đề xuất bổ sung thực hiện chương trình giáo dục phổ thông lớp 6 và chuẩn bị cho lớp 7 năm học 2022-2023.

Xây dựng mô hình trường học thông minh trong quản lý.

**II. MỤC TIÊU NĂM HỌC 2021- 2022**

**1. Mục tiêu chung:**

- Nhà trường: Tập thể lao động tiên tiến

- Lao động tiên tiến cấp huyện: từ 50% đến dưới 80%

- Chiến sĩ thi đua cơ sở 15% trong tổng số Lao động tiên tiến cấp huyện

- Liên đoàn lao động huyện khen: 10% trở lên

- Kiểm tra toàn diện: 30% giáo viên; kiểm tra chuyên đề hàng tháng theo kế hoạch;

- Kiểm tra các bộ phận văn phòng: 1lần trở lên/năm

- Kiểm tra hồ sơ giáo án 1lần/tháng và kiểm tra đột xuất

- BGH kiểm tra, dự giờ giáo viên theo kế hoạch

- Khuyến khích tự làm đồ dùng dạy học và viết NCKHSPƯD/SKKN.

- Khuyến khích giáo viên dạy ứng dụng CNTT

- Xây dựng ít nhất 2 chuyên đề dạy học /tổ CM/ học kỳ

- Tham gia dự thi đầy đủ các cuộc thi do cấp trên tổ chức.

- Duy trì kết quả phổ cập GD - CMC

- Tiếp tục tự đánh giá KĐCLGD.

- Duy trì cơ quan văn hóa

**2. Mục tiêu cụ thể năm học 2021 – 2022:**

**2.1. Về cán bộ, giáo viên và nhân viên:**

- 100% có tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống tốt

- 100% chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước

- 100% học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh

- 100% thực hiện tốt các cuộc vận động lớn của ngành

- 100% chấp hành đầy đủ, đúng quy chế của nhà trường và chấp hành tốt công tác báo cáo thống kê;

- 100% chấp hành tốt luật ATGT

**2.2. Về học sinh:**

- Duy trì sĩ số 99% trở lên

- Kết quả giáo dục:

+ Khối 7, 8, 9:

Hạnh kiểm: Tốt đạt trên 80%; khá đạt trên 20%

Học lực: Giỏi đạt trên 5%; Khá đạt trên 35%; Tb trên 56%; yếu, kém: dưới 5%.

+ Khối 6:

**Kết quả rèn luyện:** Loại Tốt: đạt 30%; loại Khá: đạt 36%; loại Đạt: đạt 34%;

**Kết quả học tập:** Loại Tốt: đạt 5%; loại Khá: đạt 35%; Loại Đạt: đạt 60%;

- Lên lớp thẳng: 95% trở lên

- Lên lớp sau thi lại: 98% trở lên

- Lưu ban, bỏ học: dưới 2%

- Tốt nghiệp THCS đạt trên 98%

- Học sinh giỏi cấp huyện:

- Các môn văn hóa lớp 8, 9: đạt từ 12 giải trở lên.

- Có từ 2 sản phẩm trở lên dự thi sáng tạo KHKT và STTTN nhi đồng cấp huyện

- Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi trên Internet.

- Tổ chức thi hùng biện tiếng anh cấp trường và dự thi cấp huyện

- Học sinh giỏi cấp tỉnh: Các môn văn hóa: đạt 02 giải trở lên

**2.3.** **Giáo viên:**

- 100% theo chuẩn nghề nghiệp đạt từ khá trở lên.

- Thao giảng 1 tiết/gv/học kì: Giỏi: 22/25 đ/c; khá: 3/25 đ/c;

- Dự giờ: 01tiết/GV/ tháng

- Khuyến khích giáo viên viết SKKN cải tiến hoặc NCKHSPƯD.

- Khuyến khích dạy ứng dụng CNTT

- Chất lượng bộ môn: Khá giỏi từ 38% trở lên ; trung bình trở lên đạt 95% trở lên.

- Giáo viên bộ môn phải có ít nhất 01 học sinh dự thi cấp huyện (đối với các môn có tổ chức thi)

**III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ:**

**1. Tư tưởng chính trị đạo đức lối sống:**

- CBGVNV luôn có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành và nội quy của nhà trường.

- Có đạo đức lối sống lành mạnh, xây dựng nội bộ đoàn kết.

- CBGVNV thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường

- Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động: Cuộc vận động*“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo luôn là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”*; cuộc vận động “*Hai không”* với 4 nội dung.

Đẩy mạnh phong trào xã hội hoá giáo dục về mọi mặt giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học

**2. Phát triển về số lượng:**

**2.1. Số lượng học sinh:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** | **Số lớp, số học sinh** | | | | |
| **Số lớp** | **Số học sinh** | | | |
| **Tổng số** | **Nữ** | **Dân tộc thiểu số** | **Nữ dân tộc thiểu số** |
| **6** | **4** | **145** | **70** | **76** | **38** |
| **7** | **4** | **144** | **60** | **60** | **29** |
| **8** | **4** | **123** | **59** | **45** | **18** |
| **9** | **3** | **120** | **54** | **51** | **22** |
| **Tổng** | **14** | **532** | **243** | **232** | **107** |

**2.2. Về cán bộ, giáo viên và nhân viên:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TS** | **Nữ** | **DTTS** | **Nữ DT** | **BGH** | **TPTĐ** | **GV đứng lớp** | **Nhân viên** |
| **30** | **12** | **8** | **6** | **2** | **1** | **24** | **3** |

**3. Công tác chuyên môn nghiệp vụ:**

- Xây dựng kế hoạch dạy học của từng môn học, hoạt động giáo dục thành bài học theo chủ đề phù hợp với chương trình và xây dựng 1 số bài học theo chủ đề liên môn; giáo viên đầu tư nhiều thời gian cho việc thiết kế bài dạy thành các nhiệm vụ học tập theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn chú trọng công tác tự bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém.

- Thực hiện chương trình dạy học và giáo dục lớp 6 theo kế hoạch giáo dục số 06/KH-THCSQP ngày 01/9/2021 của trường THCS Quảng Phú đã ban hành.

- Tiếp tục đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng dẫn số 5555/BGDĐT-GDTrH, ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tích cực đổi mới đánh giá giờ dạy theo công văn 112/SGDĐT-GDTrH ngày 26/01/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Giáo viên lên lớp có đủ hồ sơ, kế hoạch dạy học, tích cực sử dụng đồ dùng dạy học bộ môn hiện có và đồ dùng dạy học tự làm.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên phù hợp với trình độ năng lực chuyên môn của bản thân và tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn các môdun chương trình GDPT mới theo kế hoạch.

- Tổ chuyên môn chú trọng việc đổi mới sinh hoạt dựa trên nghiên cứu bài học và chú trọng chương trình dạy học các bộ môn lớp; xây dựng kế hoạch dạy học các môn và dự giờ thực hiện đồng bộ để giáo viên không ngừng học hỏi, chia sẽ kinh nghiệm lẫn nhau nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, chủ đề dạy học, giáo dục. Tổ chức dạy, dự giờ, phân tích bài dạy rút kinh nghiệm và đồng thời có trách nhiệm tham gia sinh hoạt chuyên môn trên diễn đàn trên mạng qua địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn>; tiếp tục tổ chức sinh hoạt tiếng anh theo cụm trường hằng tháng, quý.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn và kiểm tra nội bộ chặt chẽ đúng quy định.

- Tổ chức dạy học trên 06 buổi/tuần thông qua việc bồi dưỡng học sinh khá giỏi khối 8, 9 và phụ đạo học sinh yếu, kém nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn và đại trà.

- Nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến: Giáo viên xây dựng các bài học điện tử bao gồm các kiến thức cơ bản, câu hỏi, bài tập phù hợp giao cho học sinh, ưu tiên các nội dung học sinh tự học, tự nghiên cứu, giáo viên phải có sự theo dõi giám sát chặt chẽ để học sinh thực hiện đúng thời gian quy định. Tiếp tục tự nghiên cứu, bổ sung cách sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học trực tuyến hiệu quả. Tiếp tục Tích cực ứng dụng CNTT trong việc soạn giảng, trao đổi và xử lý thông tin kịp thời, hiệu quả.

- Thực hiện giảng dạy tích hợp chương trình địa phương vào trong các môn học như môn: Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử, Công dân đảm bảo chương trình và nội dung theo quy định; thực hiện lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường học thông qua nội dung các môn Ngữ văn, Địa lí, Công dân, Âm nhạc, MT.

- Thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp khối 7, 8 và 9 và thực hiện chương trình giáo dục trãi nghiệm hướng nghiệp đối với lớp 6 theo nội dung chương trình quy định và các hoạt động ngoại khóa nhằm đảm bảo tính hợp lý và hiệu quả;

- Kiểm tra đánh giá học sinh kết hợp giữa thông tư 58/2011/TT-BGD ĐT, ngày 12/12/2011 và TT 26/2020/ TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục về sửa đổi và bổ sung một số điều của quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành theo thông tư 58/2011/TT-BGD ĐT và TT 22/2021/ TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; kết hợp kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm khách quan và tự luận. Kiểm tra định kỳ được thực hiện qua bài kiểm tra trên giấy hoặc máy tính, bài thực hành, dự án học tập. Thực hiện việc xây dựng ma trận đề kiểm tra; tổ chức kiểm tra, thi nghiêm túc, đúng quy chế; nội dung kiểm tra các môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; Khi chấm bài phải có phần nhận xét chi tiết và trả bài đúng thời gian quy định; riêng môn KHTN, lịch sử và Địa lý lớp 6 chọn 2 lần kiểm tra đánh giá thường xuyên/học kỳ (kiểm tra theo mỗi phân môn lấy điểm trung bình cộng cho mỗi lần kiểm tra), bài đánh giá định kỳ gồm nội dung các phân môn, thời gian làm bài kiểm tra từ 60-90 phút; môn Nghệ thuật: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật có một kiểm tra đánh giá thường xuyên trong từng học kỳ, bài đánh giá định kỳ gồm đánh giá nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật thời gian làm bài kiểm tra 45 phút.

- Tăng cường hướng dẫn học sinh rèn luyện thói quen tự học, tự nghiên cứu.

- Tiếp tục có kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục hướng nghiệp, trãi nghiệm sáng tạo, giáo dục địa phương theo bộ môn phù hợp tình hình thực tế ở địa phương nhằm định hướng nghề nghiệp và rèn kỹ năng cho học sinh, tiến hành kiểm tra đánh giá thường xuyên, khuyến khích đánh giá bằng bài thực hành, sản phẩm học tập.

- Tăng cường đổi mới phương thức giáo dục đạo đức học sinh, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo tinh thần lồng ghép và tích hợp; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số. Tuyên truyền giáo dục ngăn ngừa bạo lực học đường và làm tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp với các nội dung, hình thức phong phú nhằm tạo ra không khí thân thiện, gần gũi cho học sinh.

**4. Công tác xây dựng đội ngũ:**

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của các tổ chức chính trị xã hội, tổ chuyên môn trong nhà trường; đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên tuyệt đối không hút thuốc lá nơi công sở, có nề nếp chuyên cần, đạo đức tác phong chuẩn mực, ứng xử văn minh lịch sự trong và ngoài cơ quan.

- Tạo điều kiện cho viên chức tiếp tục bồi dưỡng, học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Tham gia đầy đủ các đợt sinh hoạt chuyên đề, tập huấn về đổi mới phương pháp, nội dung và chương trình GDPT mới cho các modun tiếp theo.

- Theo định kỳ sinh hoạt chuyên môn, thao giảng, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý điều hành công việc, giúp đỡ giáo viên còn thiếu kinh nghiệm ngày một vươn lên.

- Giáo viên tiếng anh sử dụng tiếng anh trong sinh hoạt tổ bộ môn ở trường và liên trường.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, tham gia các đợt tập huấn theo quy định;

- Chăm lo đào tạo và quy hoạch đội ngũ cán bộ dự nguồn của nhà trường tốt về đạo đức, vững về chuyên môn, năng lực công tác và bền về ý chí.

**5. Công tác quản lý:**

- Thường xuyên đổi mới công tác quản lý nhà trường phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tế của nhà trường; Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học, xây dựng tập thể đoàn kết; môi trường giáo dục lành mạnh, nâng cao hiệu quả dạy-học và giáo dục.

- Xây dựng đầy đủ các loại hồ sơ nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên và quản lý theo đúng quy định .

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tiếp tục đánh giá KĐCLGD và trường đạt chuẩn quốc gia.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch năm, học kỳ, tháng cụ thể có hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thực hiện trong năm học.

- Có sự phân công, giao nhiệm vụ cho phó hiệu trưởng, tổ trưởng, giáo viên thường xuyên kiểm tra đôn đốc nhắc nhở, kịp thời uốn nắn những thiếu sót, điều chỉnh kế hoạch hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

- Tăng cường xây dựng nề nếp kỷ cương, kỷ luật trong nhà trường, thực hiện tốt Điều lệ trường phổ thông, các văn bản hướng dẫn của cấp trên, chống các biểu hiện tiêu cực, ỷ lại, không chấp hành nội quy, quy chế nhà trường, cương quyết xử lý những giáo viên cố tình vi phạm ngày giờ công, vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức các kỳ kiểm tra, thi học kỳ, chống gian lận, tiêu cực trong quá trình thi, kiểm tra, tuyển sinh lớp 6 và xét công nhận tốt nghiệp.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết các đợt thi đua, đánh giá việc thực hiện hoạt động phong trào nhân các ngày lễ lớn.

- Thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm theo công văn 2382/SGDĐT-GDTrH ngày 28/12/2017 của Sở giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh công tác dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý thu,chi có hiệu quả đúng quy định các nguồn huy động tài trợ theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT và hướng dẫn 1422/SGDĐT-TCCBTC ngày 01/10/2020 về việc thực hiện các khoản thu đầu tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; công văn số 486/PGD-KT ngày 02/10/2020 của Phòng Giáo dục và đào tạo về việc triển khai thực hiện hướng dẫn 1422/SGDĐT-TCCBTC ngày 01/10/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đăk Nông.

- Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên, định kỳ, toàn diện..., các hoạt động của tổ chuyên môn, giáo viên và học sinh.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ cụ thể đến từng tổ chuyên môn, bộ phận, cá nhân trong suốt năm học.

- Cập nhật, nhập liệu các phần mềm và thực hiện công tác báo cáo kịp thời đúng quy định.

**6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn:**

- Căn cứ thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và công văn số Số: 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 V/v hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông

- Kiện toàn và phân công nhiệm vụ cho các nhóm, thành viên hội đồng tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn.

- Tiếp tục triển khai KĐCLGD năm học 2021 -2022 đồng thời rà soát thực trạng của nhà trường để đối chiếu so sánh với tự đánh giá những tiêu chuẩn đạt được, tiêu chuẩn chưa đạt cần phấn đấu; sắp xếp, bổ sung đầy đủ các minh chứngcho từng tiêu chí.

- Kết hợp với các đoàn thể xã hội, ban đại diện cha mẹ học sinh vận động học sinh ra lớp, hạn chế tình trạng bỏ học giữa chừng dưới 1%. Từng bước nâng dần chất lượng giáo dục của nhà trường, giảm dần số học sinh yếu, kém.

**7. Công tác xây dựng cơ sở vật chất:**

- Mua sắm các trang thiết bị dạy học cần thiết; tài liêu, sách thư viện phục vụ cho hoạt động dạy học và giáo dục từ nguồn ngân sách của nhà nước

- Tiếp tục sửa chữa bàn ghế hư hỏng đảm bảo đủ bàn ghế cho học sinh học tập.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh tiếp tục vận động các nguồn huy động thỏa thuận, tài trợ từ phụ huynh để tăng cường cơ sở vật chất như: làm sân xi măng trước 8 phòng học 2 tầng đang xây dựng dự kiến đưa vào sử dụng trong tháng 11/2021; hỗ trợ hoạt động dạy - học và giáo dục và các hoạt động khác phục vụ thiết thực cho học sinh.

**8. Công tác khác:**

**8.1. Bộ phận văn phòng**: Làm việc đúng chức năng nhiệm vụ được phân công; thực hiện nghiêm túc giờ giấc làm việc; quản lý tốt các loại hồ sơ theo quy định, đảm bảo không để hư hỏng, mất mát và thất lạc; Thường xuyên nghiên cứu, học hỏi để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân.

**8.2. Công tác tài chính:** Nhà trường làm tốt công tác xã hội hoá về tăng cường cơ sở vật chất; sử dụng đúng các nguồn quỹ, nguồn ngân sách, chi tiêu đúng dự toán và quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện đúng, kịp thời các chế độ chính sách đối với CBGVNV và học sinh; Công khai thu chi theo quý, hàng năm kịp thời, đúng quy định; thiết lập hồ sơ quản lý tài chính, tài sản đúng quy định. Hàng năm quyết toán thu chi lên cấp trên kịp thời.

**8.3. Công tác văn hoá, văn nghệ, thể dục –thể thao**: Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trong đội ngũ CBGVNV và học sinh. Tham gia các hoạt động phong trào do địa phương và cấp trên tổ chức; tổ chức thi văn nghệ giữa các lớp để chào mừng các ngày lễ lớn trong năm học ...

**8.4. Các tác đoàn thể:** Công đoàn, Liên đội phối hợp tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục – thể thao, các cuộc thi khác, nhằm tạo tinh thần thỏa mái thúc đẩy sự hứng thú trong học tập và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

**8.5. Giáo dục pháp luật, giáo dục học sinh dân tộc:**

- Nhà trường, Công đoàn và Liên đội cùng phối hợp giáo dục pháp luật, luật giao thông đường bộ, tuyên truyền giáo dục chủ quyền biển đảo, sử dụng tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên, động vật quý hiếm, ứng phó biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai đặc biệt thực hiện tốt trường học nói không với rác thải nhựa; phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em, bảo vệ quyền trẻ em; phòng chống tệ nạn xã hội, AIDS, ma túy...

- Giáo dục truyền thống lịch sử dân tộc, xây dựng kế hoạch tham quan tìm hiểu tự nhiên, các khu căn cứ cách mạng như: khu căn cứ Nâm Nung, công viên đá địa chất toàn cầu của Đăk Nông đã được UNESCO công nhận...

- Quan tâm công tác giáo dục học sinh dân tộc thiểu số, giúp các em nắm được những kiến thức cơ bản của môn học; kiểm tra, đánh giá phù hợp với từng đối tượng học sinh; giáo viên chủ nhiệm phải nắm rõ hoàn cảnh của gia đình học sinh để động viên, giúp đỡ kịp thời. Chú trọng giáo dục và nâng cao nhận thức về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thực hiện kịp thời các chế độ chính sách đối với học sinh dân tộc.

**8.6. Công tác phổ cập giáo dục:** Thực hiện tốt công văn số 1181/SGDĐT ngày 29/7/2013 về vận động học sinh bỏ học đến trường, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học và học sinh gặp khó khăn trong giáo dục, nhằm duy trì kết quả phổ cập; tham mưu cho UBND xã về thực hiện phổ cập giáo dục, hàng năm thực hiện điều tra bổ sung hồ sơ và có kế hoạch cho đăng ký mở lớp (nếu đủ số lượng học viên); cán bộ chuyên trách phổ cập xây dựng kế hoạch, tổ chức điều tra, tổng hợp và cập nhật số liệu kịp thời và báo cáo với hiệu trưởng để chỉ đạo.

**8.7. Công tác thi đua khen thưởng:** Thực hiện đúng các văn bản hiện hành và hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Krông Nô về việc hướng dẫn thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm hoc 2021 – 2022. Chú trọng việc khen thưởng động viên kịp thời những cá nhân có thành tích trong các lĩnh vực: Bồi dưỡng học sinh giỏi và các cuộc thi do cấp trên tổ chức; làm tốt công tác chủ nhiệm và kiêm nhiệm...

**IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:**

- Trong hội nghị CC-VC thảo luận thống nhất các chỉ tiêu và các biện pháp thực hiện để thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Các phong trào đều được phân công chỉ đạo cụ thể, có theo dõi giám sát để uốn nắn và khen thưởng kịp thời.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ và công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường

- Ban giám hiệu, tổ chuyên môn tăng cường kiểm tra hoạt động chuyên môn và hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn và phối hợp với các đoàn thể xây dựng và thực hiện kế hoạch đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch về thời gian cụ thể cho các hoạt động chuyên môn.

- Các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động cụ thể có hiệu quả

- Tham mưu với cấp trên, cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh để chăm lo sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

- Ban thanh tra nhân dân bám sát Nghị quyết nhà trường để giám sát theo dõi, đề xuất với thủ trưởng đơn vị và các bộ phận có liên quan những chỉ tiêu chưa đạt để có biện pháp khắc phục nhằm đạt được các chỉ tiêu đề ra.

**IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

- Đầu tư kinh phí xây dựng cho nhà trường phòng học đa năng, phòng hiệu bộ

- Đầu tư kinh phí cho nhà trường xây tường rào, cổng và biển trường

- Trang bị bàn ghế phòng học bộ môn đúng tiêu chuẩn

- Đầu tư mua sắm mới 04 bộ máy tính cho phòng thư viện

- Ban đại diện cha mẹ học sinh huy động đóng góp thỏa thuận, tài trợ từ phụ huynh để làm các công trình phụ trợ và sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG